CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94 /2026/QĐ-CTUBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 74/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 34181/TTr-SNNMT-CCTL ngày 08 tháng 10 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 12315/BC-STP ngày 22 tháng 9 năm 2026.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Cục KTVB và TCTH pháp luật - Bộ Tư pháp;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các Đoàn thể TP, các cơ quan Báo, Đài TP;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm TTĐT Thành phố (đăng tải);
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT, (ĐT/ĐL).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Minh Thạnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 94 /2026/QĐ-CTUBND ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Côn Đảo (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG II
NỘI DUNG PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, PHÊ DUYỆT CÁC NHIỆM VỤ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỦY LỢI

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các công trình thủy lợi được Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường và Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố quản lý

1. Phê duyệt quy trình, phê duyệt điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành công trình thủy lợi (trừ công trình thủy lợi nhỏ, hồ chứa nước).

2. Phê duyệt phương án, phê duyệt điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới công trình thủy lợi (trừ công trình hồ chứa nước).

3. Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước.

4. Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi (trừ công trình hồ chứa nước).

5. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi quy định tại Điều 15 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP.

6. Phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hằng năm.

7. Quyết định thanh lý; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với các công trình đã được giao Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, phê duyệt các nhiệm vụ trong công tác quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các công trình được Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp quản lý

1. Phê duyệt quy trình, phê duyệt điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành công trình thủy lợi, trừ công trình thủy lợi nhỏ.

2. Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi, đập, hồ chứa nước trên địa bàn.

3. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi quy định tại Điều 15 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP.

4. Phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hằng năm.

5. Phê duyệt phương án, phê duyệt điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới công trình thủy lợi, đập, hồ chứa nước.

CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

Đối với các quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện xong và các thủ tục hành chính đang trong thời gian thẩm định, giải quyết trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được ban hành và quy định của pháp luật tại thời điểm ban hành quyết định, tiếp nhận, thụ lý hồ sơ; trường hợp chưa có quyết định xử lý được ban hành hoặc hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân phân cấp và được phân cấp

1. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp theo quy định của pháp luật.

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp.

c) Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp trong trường hợp không bảo đảm điều kiện theo quy định.

d) Kịp thời điều chỉnh nội dung phân cấp khi cần thiết.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Đảm bảo nguồn nhân lực để thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

c) Hằng năm, tổ chức tập huấn, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã có công trình thủy lợi thực hiện các nội dung được phân cấp theo quy định.

d) Định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gửi về Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 28 tháng 02 hằng năm.

đ) Không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.

3. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Đảm bảo nguồn nhân lực để thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

c) Định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15 tháng 02 hằng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đầy đủ và đúng thẩm quyền đã được phân cấp tại Quy định này và theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trường hợp các quy định được viện dẫn trong Quy định này có bổ sung, sửa đổi hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc có sự thay đổi quy định của pháp luật, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.